

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 140/2021/HS-ST
Ngày 21-10-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI
*-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Minh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Phước

Ông Phạm Văn Huỳnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Đức Xuân Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 119/2021/HSST ngày 10 tháng 6 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 53/2021/QĐST-HS ngày 29/7/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 81/2021/QĐST-HS ngày 27/8/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 109/2021/QĐST-HS ngày 24/9 /2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Q**, tên gọi khác: Cu lì. Giới tính: Nam; Sinh năm 1981 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Tổ 13, khu Khu CX, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh ĐN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp trước khi phạm tội: Làm thuê; Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm: Không rõ và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; Chung sống như vợ chồng với chị Sơn Thị Bé H, sinh năm 1991 có 01 con chung sinh năm 2017; Tiền án, Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 06/5/1997 bị Công an huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai bắt về tội Trộm cắp tài sản. Số DB 000000762 ngày 10/05/1997 nơi lập Công an huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, qua xác minh cho thấy hiện nay không còn lưu giữ hồ sơ về việc lập danh chỉ bản của Nguyễn Văn Q do thời gian đã lâu.

+ Ngày 28/3/1998 bị Công an huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai bắt về tội Trộm cắp tài sản. Số DB 000001188 ngày 29/3/1998 nơi lập Công an huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, qua xác minh cho thấy hiện nay không còn lưu giữ hồ sơ về việc lập danh chỉ bản của Nguyễn Văn Q do thời gian đã lâu.

+ Tại bản án số 15/1999 ngày 26/4/1999, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 tháng 03 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Trả tự do tại phiên tòa. Đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 21/02/2000.

+ Tại bản án số 155/2000, ngày 08/5/2000 Bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/01/2000. Chấp hành án xong phí HSST ngày 11/4/2001 và bồi thường trách nhiệm dân sự ngày 21/03/2002.

+ Tại bản án số 74/2003, ngày 03/12/2003 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 40 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tại bản án số 240/2004 ngày 10/5/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 09 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung là 12 năm 04 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/7/2013. Chấp hành xong phí HSST ngày 24/10/2005 và bồi thường trách nhiệm dân sự ngày 24/02/2006.

+ Tại bản án số 20/2014 ngày 16/01/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/5/2014. Chấp hành án xong phí HSST ngày 20/8/2015.

+ Tại bản án số 94/2017 ngày 23/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/5/2018. Chấp hành án xong phí HSST ngày 08/12/2017.

Bị tạm giữ từ ngày 13/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành, *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

- Người làm chứng:

+ Anh Trần Lê Anh T, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Tổ 13, khu PhL, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh ĐN (vắng mặt).

+ Anh Nghiêm Huỳnh Tiến Đ, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Khu PH, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh ĐN (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Q là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2016 đến nay. Vào khoảng 08 giờ 00 ngày 10/01/2021 Q vào khu Kim Sơn, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành khi đến đầu đường vào khu Kim Sơn thì gặp người đàn ông tên T (thường gọi là T Xà), Q hỏi T có ma túy không cho xin một ít sử dụng, T cho Q một gói ma túy kích thước 01cm x 03cm Q cất vào trong người rồi đi về. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 13/01/2021, Q lấy gói ma túy T cho cất giấu vào trong túi quần rồi điều khiển xe mô tô hiệu Winner màu vàng đen biển số 60B7-581.40 mượn của một người đàn ông tên D (không rõ nhân thân, lai lịch) từ phòng trọ ở xã Long Đức, huyện Long Thành chạy đến ngã tư Suối Phèn, đoạn đường thuộc khu Phước Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành thì bị lực lượng Công an thị trấn Long Thành yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính phát hiện trong túi quần bên trái Q đang mặc có 01 gói như đã nêu trên nên đã lập biên bản phạm tội quả tang cùng tang vật và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng vụ án: 01 gói nylon chứa ma túy có kích thước 01cm x 03cm được niêm phong trong phong bì màu trắng có kích thước 18cm x 12cm; 01 xe mô tô Winner màu vàng đen, biển số 60B7-51840; 01 điện thoại di động hiệu Bontel, số thuê bao 0798260341.

Tại Kết luận giám định số 143/KLGD-PC09 ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,19008 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 129/CT-VKS-LT ngày 09 tháng 6 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q từ 20 (hai mươi) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Đối với người đàn ông tên “T Xà” có hành vi bán ma túy cho Q; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Về xử lý vật chứng: 01 gói niêm phong chứa ma túy được hoàn lại sau khi giám định số 143/KLGD-PC09 là vật cấm lưu hành nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Bontel, số thuê bao 0798260341.

Đối với xe mô tô Winner màu vàng đen, biển số 60B7-51840 do ông Nguyễn Minh Tr là chủ sở hữu, ông Tr khai nhận ông mua xe trên vào năm 2017, sử dụng một thời gian sau đó bán lại cho một người không rõ nhân thân lai lịch, không làm thủ tục sang tên. Do vậy cần xác minh làm rõ và xử lý sau.

Bị cáo Nguyễn Văn Q nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp tang vật của vụ án đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 13/01/2021, tại ngã tư Suối Phèn, đoạn đường thuộc khu Phước Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn Q có hành vi tàng trữ 0,19008 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị lực lượng Công an thị trấn Long Thành, huyện Long Thành phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Tại Kết luận giám định số 143/KLGD-PC09 ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,19008 gam,

loại Methamphetamine. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Việc tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân dẫn đến những thiệt hại về tài sản, là nguồn lây lan nhiều căn bệnh nguy hiểm, là nguyên nhân gia tăng các loại tội phạm về hình sự. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Đối với người đàn ông tên “T Xà” có hành vi bán ma túy cho Q. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong chứa ma túy được hoàn lại sau khi giám định số 143/KLGD-PC09, được chuyển đến Chi cục Thi hành án huyện Long Thành là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với điện thoại di động hiệu Bontel, số thuê bao 0798260341 bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với xe mô tô Winner màu vàng đen, biển số 60B7-51840 do ông Nguyễn Minh Trung là chủ sở hữu, ông Trung khai nhận ông mua xe trên vào năm 2017, sử dụng một thời gian sau đó bán lại cho một người không rõ nhân thân lai lịch, không làm thủ tục sang tên. Do vậy, cần tách ra xác minh và xử lý sau.

[7] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q **01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2021.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong chứa ma túy được hoàn lại sau khi giám định số 143/KLGD-PC09, hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09 tháng 6 năm 2021.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- Công an H.Long Thành;
- VKSND H.Long Thành;
- Chi cục THADS H.Long Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Minh Thảo

Nơi nhận:

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- Công an H.Long Thành;
- VKSND H.Long Thành;
- Chi cục THADS H.Long Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Minh Thảo